TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19-6-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, bà Trần Thị Tứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên toà: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/02/2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H; Sinh năm: 1997; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: Thôn H, xã T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đường Văn Q; Sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú và địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã Thường N, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, nguyên đơn Đoàn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Đường Văn Q vì tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, không còn chung sống. Hiện nay bản thân không còn tình cảm nên có nguyện vọng được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Về nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Đoàn Thị H yêu cầu Tòa án giao con chung của vợ chồng là cháu Đường Thu H1, sinh ngày 23/12/2017 cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu Anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung.

Bị đơn Đường Văn Q đã được tống đạt trực tiếp Thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng chỉ tham gia làm việc, hòa giải vào ngày 28/02/2020. Tại buổi làm việc này, ý kiến của Anh Q như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Q không đồng ý ly hôn, mong được đoàn tụ. Nếu Huyền cho cơ hội thì sẽ cố gắng để sửa sai, sửa chữa những điều chưa đúng.

- Về con chung: Anh Q trình bày vợ chồng có 01 con chung là Đường Thu H1, sinh năm 2017, chủ yếu sống và học tập tại Thuận Lộc với bà ngoại. Anh Q có nguyện vọng được nuôi con vì thương con, không muốn xa con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Ủy ban nhân dân xã Thường N cung cấp thông tin như sau: Anh Q sinh sống tại địa phương cùng hộ ông Đường Thanh Tú (bố đẻ), không có nghề nghiệp, có mối quan hệ xã hội phức tạp. Anh Q và bố đẻ (ông Tú) có lần uống rượu, xích mích, gây gổ với nhau nhưng đã được chính quyền địa phương hòa giải.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đoàn Thị H cung cấp văn bản của Hiệu trưởng trường mầm non Thuận Lộc xác nhận: "Cháu Đường Thu H1 đang theo học tại trường năm học 2019-2020"; bản sao hợp đồng lao động giữa Chị H và Công ty TNHH Kolon industries Việt Nam xác nhận mức thu nhập của Chị H là 5.630.000 đồng/tháng.

Tại phiên hòa giải ngày 28/02/2020, các bên không thống nhất được việc giải quyết vụ án. Chị H kiên quyết yêu cầu ly hôn và được nuôi con chung còn Anh Q không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn thì Anh Q yêu cầu được nuôi con. Tại phiên hòa giải lần hai, Chị H xin vắng mặt còn Anh Q vắng mặt không có lý do nên không tiến hành được. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 01/6/2020, Chị H xin vắng mặt còn Anh Q vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, Anh Q tiếp tục vắng mặt không có lý do, Chị H vẫn yêu cầu được ly hôn và nuôi con chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không hợp tác trong quá trình giải

quyết vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, vi phạm khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị H ly hôn với anh Đường Văn Q; Giao cháu Đường Thu H1 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung; Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Bị đơn Đường Văn Q đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Trung Hòa, xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Bị đơn đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhưng chỉ đến Tòa án làm việc một lần vào ngày 28/02/2020 và không có yêu cầu phản tố. Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 01/6/2020, bị đơn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa vào ngày 19/6/2020. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn tiếp tục vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Đường Văn Q:

Chị Đoàn Thị H và anh Đường Văn Q tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 25/9/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là hôn nhân hợp pháp. Việc chị Đoàn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Anh Q là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Hội đồng xét xử nhận định cuộc sống chung của Chị H và Anh Q không còn tồn tại, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Chị H kiên quyết yêu cầu ly hôn còn Anh Q tuy không đồng ý ly hôn nhưng không chấp hành triệu tập đến làm việc tại Tòa án, không có hành động gì vun đắp hạnh phúc gia đình cho thấy Anh Q cũng bỏ mặc hôn nhân của mình. Hôn nhân của Chị H và Anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn

nhân và gia đình. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị H ly hôn anh Đường Văn Q.

[3] Về nuôi con chung sau khi ly hôn:

Cháu Đường Thu H1 chưa đủ 36 tháng tuổi, đang theo tại trường mầm non Thuận Lộc; Chị H có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, được sự hỗ trợ của bố mẹ đẻ trong việc chăm sóc con nên cần chấp nhận yêu cầu của Chị H, giao con chung cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị H ly hôn anh Đường Văn Q.

2.Về nuôi con chung sau khi ly hôn: Giao cháu Đường Thu H1, sinh ngày 23/12/2017 cho chị Đoàn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu H1 thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con. Anh Đường Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con đồng thời cũng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu H1 được sống chung với mẹ; không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đường Thu H1.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét, giải quyết trong vụ án. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết trong vụ án. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí

dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006761 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Chị Đoàn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Đoàn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đường Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Thường Nga;
- UBND xã Thuận Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh